TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 07-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải;
Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 03 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh H, sinh ngày 30/12/2000, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Tổ 27, khóm B, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Cha Nguyễn Thanh H; Mẹ Nguyễn Thị G; Có 4 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Vào ngày 17/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 61/2018/HS-ST ngày 17/10/2018; Ngày 06/11/2018 bị Công an thành phố Cao Lãnh xử phạt 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 06/11/2018; Tạm giữ: 30/9/2018; Tạm giam: 06/10/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lương Hữu T, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 87, khóm B1, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Trần Thị P, sinh năm 1981 (vắng mặt).
2. Lương Hùng P, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 87, khóm B1, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Cao Văn L, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 14, khóm B2, Phường A1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Phạm Văn N, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 55, khóm B1, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Bình A, sinh năm 2001. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của An: Chị Hồ Thị Q, sinh năm 1961 (mẹ ruột), là đại diện theo pháp luật (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 13, ấp B3, xã A3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh ra quyết định khởi tố Nguyễn Thanh H về tội Trộm cắp tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian chờ Tòa án xét xử H lại phạm tội Cướp tài sản như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2018, sau khi tham gia nhậu chung với bạn, H được Nguyễn Bình A, sinh ngày 03-9-2001, ngụ tổ 13, ấp B3, xã A3, TP. Cao Lãnh điều khiển xe môtô biển số 66PA-069.59 chở về nhà trọ tại tổ 27, khóm B, Phường A, TP. Cao Lãnh; Phạm Minh N và Nguyễn Hoàng S đi xe riêng. Khi đi ngang khu vực chợ cá thành phố Cao Lãnh, thuộc Tổ 54, Khóm B4, Phường A1, TP. Cao Lãnh thì H kêu A dừng xe để kiếm người đã làm thuê cho anh Lương Hữu T, sinh năm 1981, cư trú: Tổ 87, khóm B1, Phường A, TP. Cao Lãnh vì trước đây có mâu thuẫn với H. A dừng xe, H đi lại nơi anh T bán cá cách xe khoảng 05m tìm người trước đây mâu thuẫn với H nhưng không gặp. Lúc này, anh T đang ngồi bán cá thì H dùng nón bảo hiểm (hiệu nón Sơn) nặng 400 gam đánh vào vùng đầu của anh T làm anh T bỏ chạy, H rượt theo nhưng không kịp nên quay lại rượt đánh chị Trần Thị P, sinh năm 1981, chị P bỏ chạy nên H không đánh được. H quay sang đập phá thau cá, bàn ghế nhựa của anh T, H lấy bọc nylong đựng tiền bên trong có 850.000 đồng rồi ra xe để A chở về nhà trọ cất giấu. Anh T đến trình báo Công an Phường 2. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh xác định H là người thực hiện hành vi phạm tội nên tiến hành bắt giữ người khẩn cấp để phục vụ điều tra.

Vật chứng tạm giữ:

+ Thu tại phòng trọ của H: 850.000 đồng; 01 mủ bảo hiểm màu xanh (nón Sơn); 01 áo sơ mi nam màu xanh; 11 tờ giấy có ghi chữ (loại tập học sinh);

+ Thu tại hiện trường: 3.000 đồng (01 tờ 1.000 đồng và 01 tờ 2.000 đồng; 01 bàn nhựa; 01 ghế nhựa bị hư hỏng; 01 thao nhựa bị hư hỏng.

Ngày 11/10/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lương Hữu T các tài sản gồm 853.000 đồng; 01 thao nhựa bị hư hỏng; 11 tờ giấy có ghi chữ (loại tập học sinh). Anh T không yêu cầu bồi thường những tài sản bị hư hỏng vì cho rằng tài sản đã sử dụng lâu, không còn giá trị, đồng thời từ chối giám định thương tích.

Đối với 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa bị hư hỏng là của anh Cao Văn L cho anh T mượn sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L vào ngày 24/10/2018, anh L không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với 01 áo sơ mi nam màu xanh là tài sản cá nhân của H không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H vào ngày 24/10/2018.

Trong quá trình điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên, chỉ mình bị cáo cướp tài sản của anh T, các đối tượng Nguyễn Bình A, Phạm Minh N, Nguyễn Hoàng S không tham gia, giúp sức nên không đồng phạm với H.

Ngoài ra, khoảng 01 giờ ngày 30/9/2018, H có hành vi trộm cắp điện thoại đi động hiệu Oppo của anh Lê Trường G trị giá 1.500.000 đồng. Do không đủ yếu tố xử lý hình sự nên Công an thành phố Cao Lãnh đã ra quyết định xử lý hành chính.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 07-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội *"Cướp tài sản"*.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung với bản án số 61/2018/HS-ST, ngày 17-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh (chưa chấp hành xong) đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" cùng với hình phạt của bản án này.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Đây là vụ án "Cướp tài sản" do bị cáo Nguyễn Thanh H thực hiện. Vào khoảng 03 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2018, H dùng nón bảo hiểm nặng 400 gam là phương tiện nguy hiểm đánh 01 cái vào vùng đầu phải của anh Lương Hữu T làm anh T bỏ chạy H rượt theo nhưng không kịp nên quay lại rượt đánh chị Trần Thị P (vợ anh T), làm chị bỏ chạy để chiếm đoạt tài sản với số tiền 850.000 đồng của anh Lương Hữu T.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội cùa Kiểm sát viên tam gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đả truy tố là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận. Bị cáo thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 168 Bộ luật hình sự có quy định.

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể tránh cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 07 năm đến 15 năm

a)……..

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác…

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội khi ở tuổi trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng các qui định tại Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự để xem xét mức án đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Đồng thời cũng Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung với bản án số 61/2018/HS-ST ngày 17-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" cùng với hình phạt của bản án này.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi Trộm cắp điện thoại đi động hiệu Oppo của anh Lê Trường G trị giá 1.500.000 đồng do bị cáo chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an thành phố Cao Lãnh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề xử lý.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mủ bảo hiểu màu xanh (nón Sơn).

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội *"Cướp tài sản"*.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) năm tù, tổng hợp hình phạt chung với bản án số 61/2018/HS-ST ngày 17-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" cùng với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 30-9-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề xử lý.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mủ bảo hiểu màu xanh (nón Sơn).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tùng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.